

## ĐỀ THI HỌC KÌ II:

## ĐỀ SỐ 4

## MÔN: TOÁN - LỚP 6



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT  
THỰC HIỆN BỞI BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

## Phần I: Trắc nghiệm

1. D

2. B

3. B

4. C

**Câu 1****Phương pháp:**

Thực hiện phép nhân hai số thập phân.

**Cách giải:**Ta có:  $(-76,4) \cdot (-1,2) = 76,4 \cdot 1,2 = 91,68$ **Chọn D.****Câu 2****Phương pháp:**

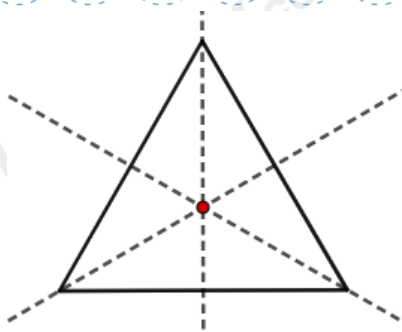
Xác suất thực nghiệm xuất hiện sự kiện một mặt sấp là, một mặt ngửa là: Số lần xuất hiện sự kiện : Tổng số lần tung.

**Cách giải:**Xác suất thực nghiệm xuất hiện sự kiện một mặt sấp là, một mặt ngửa là:  $\frac{12}{20} = \frac{3}{5}$ .**Chọn B.****Câu 3****Phương pháp:**

Sử dụng lý thuyết tâm đối xứng của một hình.

**Cách giải:**

\*) Xét đáp án A

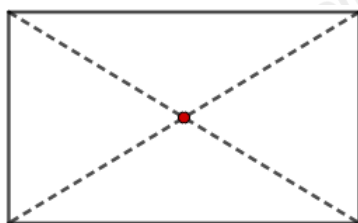


Tam giác đều có 3 trục đối xứng nhưng không có trục đối xứng.

Đáp án A sai.

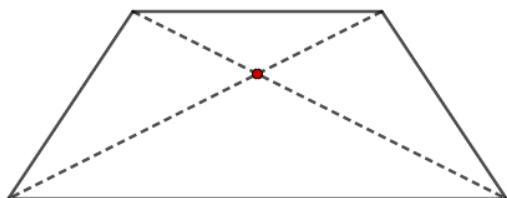
\*) Xét đáp án B

Hình chữ nhật có tâm đối xứng là giao điểm của hai đường chéo.



Đáp án B đúng.

\*) Xét đáp án C



Giao điểm hai đường chéo không phải là tâm đối xứng của hình thang cân với góc ở đáy khác  $90^\circ$ ,

Đáp án C sai

\*) Xét đáp án D

Hình thang không có tâm đối xứng.

Đáp án D sai.

**Chọn B.**

#### **Câu 4**

##### **Phương pháp:**

Một cạnh đi qua vạch số 0 ở phía nào thì đo theo vạch ở phía ấy.

Góc nhọn có số đo nhỏ hơn  $90^\circ$

Góc tù có số đo lớn hơn  $90^\circ$

Bước 1: Đặt thước đo góc sao cho tâm của thước trùng với tâm  $O$  của góc, một cạnh của góc đi qua vạch  $0^\circ$

Bước 2: Xem cạnh thứ hai của góc đi qua vạch nào của thước, từ đó tìm được số đo của góc đó.

**Cách giải:**

Cạnh  $Ox$  đi qua vạch số  $0^0$  của thước đo góc

Cạnh  $Oz$  đi qua vạch số  $60^0$  của thước đo góc

Do đó, số đo góc  $xOz$  là  $60^0$

**Chọn C.**

**Phần II: Tự luận**

**Bài 1**

**Phương pháp:**

- Cộng hai phân số cùng mẫu.
- Nhóm thích hợp các phân số cùng mẫu.
- Sử dụng tính chất phân phối của phép nhân và phép cộng.

**Cách giải:**

$$a) \frac{-7}{16} + \frac{3}{16}$$

$$= \frac{-7+3}{16}$$

$$= \frac{-4}{16}$$

$$= \frac{-1}{4}$$

$$b) \frac{1}{7} + \frac{-9}{27} + \frac{10}{7} + \frac{-4}{7}$$

$$= \left( \frac{1}{7} + \frac{10}{7} + \frac{-4}{7} \right) + \frac{-9}{27}$$

$$= \frac{1+10-4}{7} + \frac{-1}{3}$$

$$= \frac{7}{7} + \frac{-1}{3}$$

$$= \frac{3}{3} + \frac{-1}{3}$$

$$= \frac{3-1}{3}$$

$$= \frac{2}{3}$$

$$c) \frac{4}{9} \cdot \frac{-7}{26} + \frac{45}{-26} \cdot \frac{4}{9} + \frac{1}{3}$$

$$\begin{aligned}
&= \frac{4}{9} \cdot \left( \frac{-7}{26} + \frac{45}{-26} \right) + \frac{1}{3} \\
&= \frac{4}{9} \left( \frac{-7}{26} + \frac{-45}{26} \right) + \frac{1}{3} \\
&= \frac{4}{9} \cdot \frac{-7-45}{26} + \frac{1}{3} \\
&= \frac{4}{9} \cdot (-2) + \frac{1}{3} \\
&= \frac{-8}{9} + \frac{3}{9} \\
&= \frac{-8+3}{9} \\
&= \frac{-5}{9}
\end{aligned}$$

**Bài 2 (VD):****Phương pháp:**

Thực hiện bài toán thứ tự thực hiện phép tính ngược để tìm x.

**Cách giải:**

$$\text{a) } x + \frac{3}{5} = \frac{1}{10}$$

$$x = \frac{1}{10} - \frac{3}{5}$$

$$x = \frac{1}{10} - \frac{6}{10}$$

$$x = -\frac{5}{10}$$

$$x = -\frac{1}{2}$$

$$\text{b) } \frac{2}{3} : x = 2,4 - \frac{4}{5}$$

$$\frac{2}{3} : x = \frac{12}{5} - \frac{4}{5}$$

$$\frac{2}{3} : x = \frac{8}{5}$$

$$x = \frac{2}{3} : \frac{8}{5}$$

$$x = \frac{5}{12}$$

$$\text{c) } \frac{5}{4} \left( x - \frac{3}{5} \right) = \frac{-1}{8}$$

$$x - \frac{3}{5} = \frac{-1}{8} : \frac{5}{4}$$

$$x - \frac{3}{5} = \frac{-1}{10}$$

$$x = \frac{-1}{10} + \frac{3}{5}$$

$$x = \frac{-1}{10} + \frac{6}{10}$$

$$x = \frac{5}{10} = \frac{1}{2}$$

**Bài 3 (VD):****Phương pháp:**

Áp dụng quy tắc: Muốn tìm  $\frac{m}{n}$  của số  $b$  cho trước, ta tính  $b \cdot \frac{m}{n}$  ( $m, n \in \mathbb{N}, n \neq 0$ ).

**Cách giải:**

a) Phần số chỉ khối lượng khoai còn lại sau khi bán lần đầu là:

$$1 - \frac{1}{5} = \frac{4}{5} \text{ (số khoai thu hoạch được)}$$

Phần số chỉ số khoai bán lần thứ hai là:

$$\frac{3}{8} : \frac{4}{5} = \frac{3}{10} \text{ (số khoai thu hoạch được)}$$

Cả 2 lần bán được số khoai là:

$$\frac{1}{5} + \frac{3}{10} = \frac{1}{2} \text{ (số khoai thu hoạch được)}$$

Phần số chỉ số khoai còn lại sau hai lần bán là:

$$1 - \frac{1}{2} = \frac{1}{2} \text{ (số khoai thu hoạch được)}$$

Khối lượng khoai lang ông A thu hoạch được là:

$$2,5 : \frac{1}{2} = 5 \text{ (tấn)}$$

b) Hai lần đầu ông A bán được số ki-lô-gam khoai là:

$$\frac{1}{2} \cdot 5 = \frac{5}{2} \text{ (tấn)}$$

$$\frac{5}{2} \text{ tấn} = 2,5 \text{ tấn} = 2500 \text{ kg}$$

Tổng số tiền bán khoai lang hai lần đầu là:

$$10000 \cdot 2500 = 25000000 \text{ (đồng)}$$

Số tiền bán khoai lang lần thứ ba là:

$$2000.2500 = 5000000 \text{ (đồng)}$$

Tỉ số phần trăm số tiền bán khoai lang lần thứ ba so với tổng số tiền bán khoai lang hai lần đầu là:

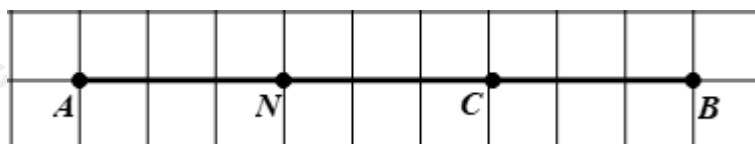
$$5000000 : 25000000.100\% = 20\%$$

#### Bài 4 (VD):

##### Phương pháp:

- Vẽ đoạn thẳng khi biết độ dài
- Tính độ dài đoạn thẳng, chứng minh trung điểm.

##### Cách giải:



a) Do  $C$  thuộc đoạn thẳng  $AB$  nên:  $AC + CB = AB$

$$6 + CB = 9$$

$$CB = 9 - 6 = 3cm$$

Do  $C$  là trung điểm của đoạn thẳng  $NB$  nên:  $CN = CB = 3cm$

Do  $C$  là trung điểm của đoạn thẳng  $NB$  nên:  $BN = 2CB = 2.3 = 6cm$

b) Do  $N$  nằm giữa  $A$  và  $C$  nên:  $AN + NC = AC$

$$AN + 3 = 6$$

$$AN = 6 - 3 = 3cm$$

Ta có:  $AN = NC = 3cm$ ,  $N$  nằm giữa  $A$  và  $C$  nên  $N$  là trung điểm của đoạn thẳng  $AC$

#### Bài 5 (VDC):

##### Phương pháp:

Vận dụng rút gọn phân số.

##### Cách giải:

Gọi  $d = \text{ƯCLN } 14n + 3, 21n + 4$ .

Có  $14n + 3$  chia hết cho  $d$  và  $21n + 4$  chia hết cho  $d$ .

Từ đó suy ra:  $3. 14n + 3 - 2. 21n + 4 = 1$  chia hết cho  $d$ .

Vậy  $d = 1$  hay  $\frac{14n+3}{21+4}$  là phân số tối giản.